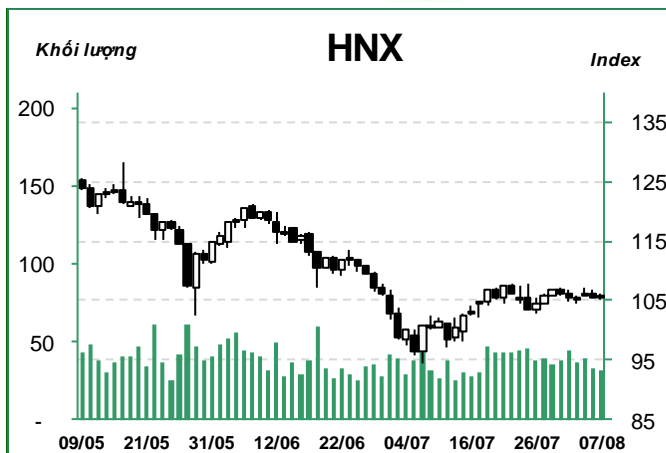
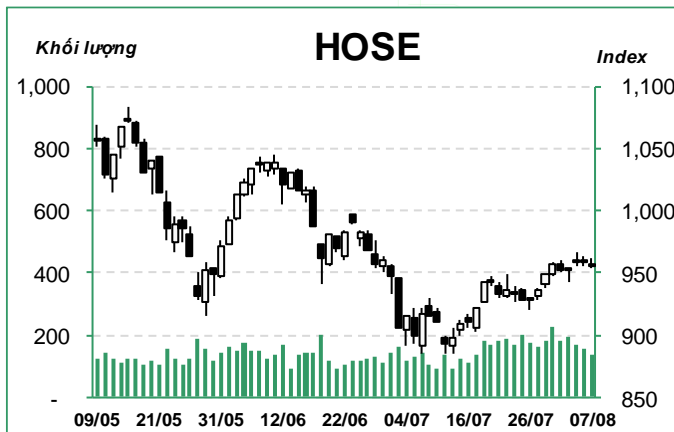


Tổng quan thị trường

07/08/2018	HOSE		VN30		HNX	
	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %	Giá trị	Thay đổi %
Giá trị đóng cửa	956.79	-0.36%	936.92	-0.31%	105.71	0.10%
Cuối tuần trước	959.60	-0.29%	941.12	-0.45%	106.24	-0.50%
Trung bình 20 ngày	935.33	2.29%	924.22	1.37%	104.85	0.82%
Tổng KLGD (triệu cp)	162.14	-29.40%	55.90	13.16%	36.21	-3.49%
KLGD khớp lệnh	138.30	-10.00%	41.89	2.85%	31.68	-3.14%
Trung bình 20 ngày	163.94	-15.64%	47.49	-11.79%	37.66	-15.89%
Tổng GTGD (tỷ đồng)	4,862.36	-7.55%	3,184.64	26.11%	482.86	-5.49%
GTGD khớp lệnh	3,310.04	-2.33%	1,969.94	6.56%	420.86	2.31%
Trung bình 20 ngày	3,289.71	47.81%	1,775.37	79.38%	502.26	-3.86%
	Tỷ trọng		Tỷ trọng		Tỷ trọng	
Số mã tăng	118	35%	5	17%	69	34%
Số mã giảm	166	49%	17	57%	79	39%
Số mã đứng giá	56	16%	8	27%	54	27%



Mùa báo cáo lợi nhuận Q2 đi qua và những thông tin bất lợi mới từ cuộc căng thẳng thương mại Mỹ - Trung đã khiến tâm lý thận trọng trở lại chi phối thị trường. Thông tin hỗ trợ không còn đã khiến chứng khoán Việt Nam tiếp tục một phiên giảm co khá mạnh và tích lũy đi ngang trong khi động thái bán rông của khối ngoại vẫn còn diễn ra với giá trị bán trên 90 tỷ đồng. Trong phiên hôm nay, bất chấp diễn biến của các cổ phiếu ngân hàng đồng loạt tích cực thì hầu hết các ngành trụ cột khác vẫn còn đang suy yếu. Trong đó, nhóm dầu khí tiêu cực nhất mặc dù giá dầu vẫn đang được hỗ trợ từ triển vọng cung dầu tại Iran sẽ giảm sau động thái trừng phạt của Mỹ lên nước này.

Chốt phiên, VN-Index đóng cửa giảm điểm tại mức 956.79 điểm (-0.36%), với KLGD khớp lệnh đạt 138.3 triệu cổ phiếu (-10.0%), tương đương 3,310 tỷ đồng giá trị (-2.3%).

Nhóm cổ phiếu ngân hàng VCB (+4.2%), BID (+2.2%), CTG (+0.9%) cùng với cổ phiếu bảo hiểm BVH (+1.4%) đóng góp tích cực cho diễn biến của chỉ số tuy nhiên sự đồng thuận không diễn ra ở các nhóm ngành còn lại. Không chỉ riêng dầu khí PLX (-2.0%), GAS (-2.2%), PVD (-1.7%), các cổ phiếu dòng bất động sản VHM (-1.4%), VIC (-1.1%), KDH (-2.0%) và thực phẩm VNM (-4.3%), TAC (-5.3%), KDC (-0.7%) là bộ đôi ngành gây ảnh hưởng tiêu cực tiếp theo trên sàn HOSE. Trong đó cổ phiếu VNM gây thất vọng nhất khi đây đã là phiên giảm điểm thứ 7 liên tiếp của cổ phiếu này, thậm chí trong phiên hôm nay VNM đã giảm sâu gần 7 nghìn đồng/ cổ phiếu sau khi khối ngoại tiếp tục bán rông hơn 220 tỷ đồng cổ phiếu này.

Về diễn biến của khối ngoại, khối ngoại thu hẹp đà bán rông trên sàn HOSE, đạt giá trị 91.4 tỷ đồng (-76.5%), trong đó khối ngoại tập trung bán rông các mã VNM (-220.6 tỷ), VIC (-39.5

Giao dịch thỏa thuận

Mã CK	Khối lượng ('000 cp)	GTGD (tỷ đồng)
HOSE		
VIC	7,319.6	761.68
MSN	2,861.5	255.09
NVL	1,365.0	86.80
BWE	3,050.1	49.23
HPG	840.0	30.30
VCB	470.0	28.73
DXG	1,000.0	26.01
ITC	1,269.4	18.03
VNM	100.0	15.47
GAS	150.0	14.48
HNX		
PCG	860.0	21.50
NVB	2,200.0	13.86
HJS	372.3	8.64
DL1	175.0	6.02
PVS	154.6	3.09
NBC	400.0	2.40
PHC	149.0	2.21
CKV	75.7	1.51
HMH	100.0	1.24
IDV	27.9	0.92

tỷ), HPG (-19.8 tỷ) trong khi MSN (+96.2 tỷ), VCB (+24.5 tỷ), SSI (+18.3 tỷ) khối ngoại mua ròng mạnh nhất.

Trên sàn Hà Nội, sau khi giằng co khá mạnh, nhóm ngân hàng đã hỗ trợ cho HNX-Index giữ được sắc xanh khi đóng cửa. Chỉ số chốt ngày tại mức 105.71 điểm (+0.10%), với KLGD khớp lệnh đạt 31.7 triệu cổ phiếu (-3.1%), tương đương 420.9 tỷ đồng giá trị (+2.3%).

Trái ngược với diễn biến tích cực của cổ phiếu ngân hàng ACB (+0.9%), nhóm dầu khí PVS (-2.1%), PVC (-1.4%), PVB (-1.7%) và cảng biển PHP (-3.6%), DXP (-5.1%), CDN (-2.5%) gây ảnh hưởng tiêu cực cho chỉ số. Bên cạnh đó, các cổ phiếu vật liệu xây dựng VCS (-0.6%), VGC (-1.1%), VHL (-1.4%) và xây dựng TTB (-6.0%), VCG (-0.6%), PVX (-7.7%) cũng là bộ đôi gây thất vọng tiếp theo trên sàn Hà Nội trong phiên hôm nay.

Khối ngoại đảo chiều bán ròng trên sàn Hà Nội, đạt giá trị 1.6 tỷ đồng, trong đó bán ròng nhiều nhất ở các mã VGC (-1.6 tỷ), DGC (-1.4 tỷ), DGL (-1.1 tỷ) trong khi PVS (+1.9 tỷ), SHB (+0.8 tỷ), VCS (+0.3 tỷ) dẫn đầu trong danh sách mua ròng.

Theo quan điểm kỹ thuật, VN Index có phiên giảm điểm trở lại. Khối lượng giao dịch tiếp tục suy giảm ở mức dưới bình quân 10 và 20 phiên hàm ý dòng tiền có dấu hiệu thận trọng. Tuy nhiên, chỉ số vẫn đang duy trì đóng cửa trên MA20, kèm theo đường +DI nằm trên -DI cho thấy xu hướng phục hồi ngắn hạn là vẫn còn, phiên giảm điểm vừa qua có thể chỉ mang tính kỹ thuật nhằm củng cố cho xu hướng chính bền vững hơn. Thêm vào đó, các chỉ báo MACD và RSI đang đi lên tích cực, cho thấy chỉ số có thể sớm quay trở lại thử thách ngưỡng 960 điểm (MA50) trong những phiên tới. Đối với sàn Hà Nội, HNX Index có diễn biến trái chiều. Chỉ số có phiên tăng điểm trở lại và duy trì đóng cửa trên MA20, cho thấy xu hướng phục hồi đang tiếp diễn, ngưỡng kháng cự tiếp theo có thể là vùng 108.4 điểm (MA50). Nhìn chung, xu hướng phục hồi ngắn hạn của thị trường là vẫn còn, phiên giảm điểm vừa qua có thể chỉ mang tính kỹ thuật nhằm củng cố cho xu hướng chính bền vững hơn. Do đó, nhà đầu tư có thể tận dụng nhịp điều chỉnh này để tái cơ cấu lại danh mục của mình vào các cổ phiếu có cơ bản tốt, định giá hợp lý, có triển vọng kinh doanh năm 2018 khả quan.

Thông kê top 5 cổ phiếu giao dịch khớp lệnh

HOSE

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
ICF	1.8	0.1	7.0%
KAC	17.8	0.0	6.9%
TGG	20.3	676.7	6.8%
OGC	2.0	2,425.4	6.8%
DAT	14.2	0.0	6.8%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
KSB	30.5	206.6	-7.6%
DTT	9.7	0.0	-7.0%
PIT	7.6	0.0	-7.0%
TDG	8.8	352.8	-7.0%
HCD	13.5	824.9	-6.9%

Top 5 giá trị

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VNM	153.0	362.3	-4.3%
VCB	61.5	334.1	4.2%
HPG	36.2	175.3	0.0%
VIC	110.3	121.8	-1.1%
GEX	35.4	117.0	-1.1%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
FLC	6.2	13,530.4	-2.7%
HAG	6.8	7,197.9	-5.7%
VCB	61.5	5,488.6	4.2%
HPG	36.2	4,866.2	0.0%
MBB	22.8	4,094.1	-0.2%

HNX

Top 5 tăng giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
DPS	1.0	312.1	11.1%
SPP	6.6	502.5	10.0%
SPI	1.1	180.1	10.0%
QHD	14.4	0.1	9.9%
FDT	45.9	8.7	9.8%

Top 5 giảm giá

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
B82	0.6	5.0	-14.3%
ACM	0.8	76.9	-11.1%
KST	16.5	0.7	-9.8%
CVN	4.0	32.8	-9.1%
VMS	7.1	0.1	-9.0%

Top 5 giá trị

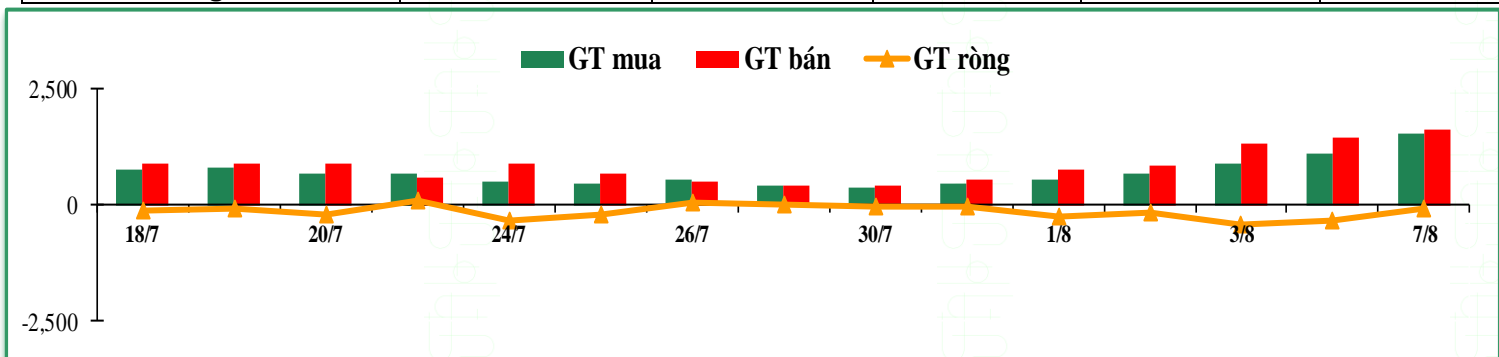
Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	18.4	125.9	-2.1%
ACB	35.5	118.5	0.9%
SHB	7.9	20.7	0.0%
SHS	13.7	13.7	1.5%
MST	5.5	12.6	7.8%

Top 5 khối lượng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	KLGD ('000 CP)	Thay đổi (%)
PVS	18.4	6,766.6	-2.1%
ACB	35.5	3,340.7	0.9%
SHB	7.9	2,605.2	0.0%
MST	5.5	2,307.3	7.8%
KLF	2.2	2,158.0	-4.4%

Giao dịch nhà đầu tư nước ngoài

Sàn GD	GT Mua	% Thị trường	GT Bán	% Thị trường	Mua-Bán
HOSE	1,520.7	45.9%	1,612.1	48.7%	-91.4
HNX	16.2	3.9%	17.8	4.2%	-1.6
Tổng số	1,537.0		1,629.9		-92.9



HOSE

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VIC	110.3	769.2	-1.1%
VNM	153.0	114.3	-4.3%
VCB	61.5	105.8	4.2%
MSN	90.0	104.6	3.0%
HPG	36.2	102.6	0.0%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
VIC	110.3	808.7	-1.1%
VNM	153.0	335.0	-4.3%
HPG	36.2	122.4	0.0%
VCB	61.5	81.3	4.2%
HDB	36.2	33.2	1.0%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
MSN	90.0	96.2	3.0%
VCB	61.5	24.5	4.2%
SSI	29.0	18.3	1.2%
GAS	94.0	17.0	-2.2%
VJC	146.9	15.3	-0.7%

HNX

Top 5 mua nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	18.4	12.5	-2.1%
SHB	7.9	0.8	0.0%
MAS	38.5	0.4	1.3%
VCS	85.0	0.3	-0.6%
SHS	13.7	0.3	1.5%

Top 5 bán nhiều nhất

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	18.4	10.7	-2.1%
VGC	17.8	1.6	-1.1%
DGL	37.0	1.4	1.1%
DGC	37.8	1.4	4.1%
MAS	38.5	1.2	1.3%

Top 5 mua ròng

Mã CK	Giá đóng cửa ('000)	Giá trị (tỷ đồng)	Thay đổi (%)
PVS	18.4	1.9	-2.1%
SHB	7.9	0.8	0.0%
VCS	85.0	0.3	-0.6%
TV2	108.7	0.3	0.1%
TNG	11.6	0.2	1.8%

Tin trong nước

NSNN 7 tháng: Thu tiếp tục vượt chi, vay nước ngoài thêm hơn 650 triệu USD

Lũy kế 7 tháng, Bộ Tài chính đã ký kết 11 Hiệp định vay với tổng trị giá 844,2 triệu USD. Trong đó, 7 Hiệp định vay với giá trị 651 triệu USD được ký kết trong riêng tháng 7.

Riêng tháng 7, thu Ngân sách Nhà nước (NSNN) ước đạt 116.200 tỷ đồng, trong khi tổng chi NSNN ước đạt 110.500 tỷ đồng. Lũy kế 7 tháng đầu năm, NSNN tiếp tục thặng dư khoảng 15.300 tỷ đồng. Trong đó, thu NSNN 7 tháng ước đạt 775.000 tỷ đồng, tăng 13,4% so cùng kỳ và hoàn tất 58,7% dự toán. Chi NSNN lũy kế đạt 759.700 tỷ đồng, tăng 9,8% so cùng kỳ, tương đương gần nửa dự toán cả năm.

Theo báo cáo của Bộ Tài chính, **thu nội địa** ước đạt 93.500 tỷ đồng trong tháng 7, tăng khoảng 14.000 tỷ đồng so với tháng trước. Lũy kế thu 7 tháng ước đạt 621.570 tỷ đồng, bằng 56,5% dự toán, tăng 14,3% so cùng kỳ. Tới 57/63 địa phương thu cao hơn so cùng kỳ năm 2017.

Tính đến tháng 7/2018, cơ quan Thuế cả nước kiến nghị xử lý thu vào NSNN gần 5.800 tỷ đồng sau hơn 30.200 cuộc thanh, kiểm tra thuế. Trong đó, số đã nộp vào NSNN là 2.600 tỷ đồng. Ngoài ra, chống chuyển giá, giảm lỗ trên 9 nghìn tỷ đồng; thu hồi được gần 18.000 tỷ đồng nợ thuế; 1.480 tỷ đồng thu được sau 4.400 cuộc kiểm tra sau thông quan; tăng thu 85 tỷ đồng từ bắt giữ, xử lý 6.270 vụ buôn lậu, gian lận thương mại.

Thu từ dầu thô sau 7 tháng ước đã hoàn thành 98,5% dự toán, tương đương xấp xỉ 35.400 tỷ đồng, tăng 34,3% so cùng kỳ nhờ giá dầu thô thanh toán bình quân tăng 44% so giá dự toán. Trong khi đó, sản lượng 7 tháng ước đạt 7,1 triệu tấn, giảm 10% cùng kỳ.

Hoạt động **xuất nhập khẩu** thu về NSNN khoảng 25.500 tỷ đồng, tăng khoảng 500 tỷ đồng so tháng trước. Hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa 7 tháng vẫn duy trì đà tăng trưởng khả quan với tổng giá trị tăng 12,7% so với cùng kỳ năm 2017. Sau khi thực hiện hoàn thuế GTGT, thu cân đối NSNN 7 tháng đạt xấp xỉ 116.000 tỷ đồng, tăng 3,6% so cùng kỳ năm 2017.

Chi thường xuyên tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu chi của NSNN. So với cùng, chi thường xuyên 7 tháng đầu năm tăng 5,1% cùng kỳ, đạt 534.000 tỷ đồng. Chi đầu tư phát triển đạt 150.450 tỷ đồng, tăng 26% nhưng cũng mới chỉ bằng 37,6% dự toán. Chi trả riêng nợ lãi đạt 68.800 tỷ đồng, tăng 10,4% so với cùng kỳ năm 2017.

Ước tính giá trị chi trả nợ của Chính phủ trong tháng 7/2018 là 12.900 tỷ đồng. Tổng cộng, ngân sách đã chi 117.096 tỷ đồng trong 7 tháng để trả nợ, gồm 89.673 tỷ đồng nợ trong nước và 27.423 tỷ đồng nợ nước ngoài.

Theo Bộ Tài chính, huy động vốn trong và ngoài nước trong 7 tháng đầu năm đạt lần lượt 105.001 tỷ đồng và 29.000 tỷ đồng. Trái phiếu Chính phủ phát hành thành công trong riêng tháng 7 là 15.420 tỷ đồng, giúp nâng giá trị trái phiếu phát hành lên hoàn thành 38,05% kế hoạch.

Đối với hoạt động huy động vốn nước ngoài của Chính phủ, chỉ riêng tháng 7, Bộ Tài chính đã huy động 651 triệu USD từ 7 Hiệp định vay. Lũy kế 7 tháng, 11 Hiệp định vay với tổng trị giá 844,2 triệu USD. Trong khi, giải ngân vốn nước ngoài 7 tháng đầu năm đạt khoảng 1,31 tỷ USD tương đương khoảng 29.000 tỷ đồng.

Tin doanh nghiệp niêm yết

Masan Resources (MSR) phát hành gần 180 triệu cổ phiếu thường

Công ty cổ phần Tài nguyên Masan - Masan Resources (MSR - UpCoM) vừa có thông báo phát hành hơn 179,86 triệu cổ phiếu mới để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu (cổ phiếu thường), tương ứng tỷ lệ 25% (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 25 cổ phiếu mới).

Theo đó, ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông là vào ngày 31/8/2018 tới đây.

Nguồn vốn được từ thặng dư vốn cổ phần. Theo Báo cáo tài chính quý II/2018, tính đến thời điểm 30/6/2018, Masan Resources hiện có 1.944 tỷ đồng thặng dư vốn cổ phần.

Sau phát hành, số lượng cổ phiếu MSR đang lưu hành sẽ tăng từ hơn 719,44 triệu cổ phiếu lên hơn 899,3 triệu cổ phiếu, tương ứng vốn điều lệ 8.993 tỷ đồng.

Trong 6 tháng đầu năm 2018, kết quả kinh doanh của MSR tăng trưởng mạnh so với cùng kỳ khi đạt hơn 3.238,6 tỷ đồng doanh thu, tăng 25%. Lợi nhuận sau thuế hơn 424,3 tỷ đồng, gấp 5 lần cùng kỳ 2017.

Ngày 23/8, PVT và DCM chốt danh sách chia cổ tức năm 2017

Tổng công ty cổ phần Vận tải dầu khí (PVT) sẽ chia cổ tức năm 2017 tỷ lệ 10% bằng tiền mặt cho cổ đông có tên trong danh sách chốt ngày 23/8.

Với hơn 281,4 triệu cổ phiếu đang lưu hành, PVT dự kiến chi hơn 281 tỷ đồng để trả cổ tức.

Năm 2018, PVT bỏ ngỏ kế hoạch cổ tức. 6 tháng đầu năm 2018, PVT đạt 3881 tỷ đồng doanh thu, tăng 28% so cùng kỳ năm ngoái và bằng 73% kế hoạch năm; lợi nhuận sau thuế đạt 379,5 tỷ đồng, gấp đôi cùng kỳ và vượt 6,2% kế hoạch năm.

Chốt danh sách chia cổ tức năm 2017 vào ngày 23/8 còn có Công ty cổ phần Phân bón Dầu khí Cà Mau (DCM). Theo đó, DCM dự kiến chi hơn 476 tỷ đồng để trả cổ tức, tỷ lệ 9%. Năm 2018, DCM dự kiến duy trì cổ tức tỷ lệ 9%.

6 tháng đầu năm 2018, DCM đạt doanh thu 3.244 tỷ đồng, tăng 7% so với cùng kỳ năm ngoái và bằng 59% kế hoạch năm; lợi nhuận sau thuế đạt 413 tỷ đồng, giảm 27% so với cùng kỳ và bằng 64% kế hoạch năm.

Habeco: Lợi nhuận 6 tháng tăng nhẹ

Theo cáo báo tài chính hợp nhất quý II/2018 đã được kiểm toán, Tổng công ty cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội (Habeco) ghi nhận 2.928,2 tỷ đồng doanh thu và 214,7 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế.

So với cùng kỳ năm trước, doanh thu và lợi nhuận gộp giảm, giá vốn bán hàng tăng, nhưng nhờ chi phí quản lý doanh nghiệp, chi phí tài chính giảm, nên Habeco giữ được mức lợi nhuận tương đương cùng kỳ.

Lũy kế 6 tháng đầu năm 2018, Habeco đạt 4.358,3 tỷ đồng doanh thu, và gần 325 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế. Mức lợi nhuận này tăng 3,8% so với kết quả đạt được trong 6 tháng đầu năm ngoái là 313,1 tỷ đồng.

Cổ phiếu khuyến nghị trong ngày

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	TCM	Mua	8/8/2018	19.6	19.6	0.0%	22.0	12.5%	18.3	-6.4%	Động lực phục hồi tích cực trở lại
2	VCB	Nắm giữ	1/8/2018	61.5	58.5	5.1%	70.0	19.7%	55.2	-5.6%	Đà tăng vẫn duy trì tốt

Danh mục cổ phiếu đã khuyến nghị

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến	Lý Do
1	DPM	Mua	18/7/2018	18.30	17.25	6.1%	18.7	8%	16.6	-4%	
2	VIC	Mua	19/7/2018	110.30	105.00	5.0%	121.0	15%	100.0	-5%	
3	HDB	Mua	19/7/2018	36.20	35.25	2.7%	42.0	19%	32.6	-8%	
4	PLX	Mua	19/7/2018	62.60	57.00	9.8%	65.0	14%	52.9	-7%	
5	VND	Mua	19/7/2018	18.10	18.40	-1.6%	21.5	17%	16.9	-8%	
6	GEX	Nắm giữ	20/7/2018	35.40	32.00	10.6%	36.0	13%	31.0	-3%	Nâng giá mục tiêu lên 36 ngàn
7	GAS	Mua	20/7/2018	94.00	84.20	11.6%	100.0	19%	77.9	-7%	
8	VJC	Nắm giữ	20/7/2018	146.90	140.00	4.9%	160.0	14%	130.1	-7%	
9	QNS	Mua	20/7/2018	39.80	40.50	-1.7%	44.8	11%	37.9	-6%	
10	PVS	Mua	25/7/2018	18.40	17.60	4.5%	19.5	11%	16.4	-7%	
11	VSC	Nắm giữ	27/7/2018	38.60	34.40	12.2%	44.0	28%	33.1	-4%	Nâng giá mục tiêu lên 44 ngàn
12	MBS	Mua	30/7/2018	16.20	16.40	-1.2%	18.5	13%	15.7	-4%	
13	PPC	Mua	30/7/2018	18.00	18.85	-4.5%	21.5	14%	17.7	-6%	
14	POW	Mua	30/7/2018	13.30	13.10	1.5%	15.0	15%	12.2	-7%	
15	FMC	Mua	31/7/2018	21.80	21.00	3.8%	23.0	10%	20.0	-5%	
16	VCB	Nắm giữ	1/8/2018	61.50	58.50	5.1%	70.0	20%	55.2	-6%	
17	CTD	Mua	1/8/2018	154.80	151.90	1.9%	175.0	15%	144.4	-5%	
18	VRE	Mua	6/8/2018	42.00	41.50	1.2%	45.5	10%	39.2	-6%	
19	APC	Mua	7/8/2018	31.00	31.95	-3.0%	35.5	11%	30.4	-5%	
20	CVT	Mua	7/8/2018	25.90	25.80	0.4%	30.0	16%	24.5	-5%	

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Cập nhật danh mục cổ phiếu phân tích

Mã CK	Sàn	Thị giá	Giá mục tiêu*	Ngày ra báo cáo	Lợi nhuận 2018E (tỷ)	EPS 2018E	BV 2018E	ROE 2018E	ROA 2018E	PE 2018E	PB 2018E	Cổ tức dự kiến**
TCM (New)	HOSE	19,550	26,417	01/08/2018	226	4,163	30,101	20%	7%	6.3	0.9	10%
GMD (New)	HOSE	25,300	25,174	30/07/2018	1,961	6,733	20,593	32%	18%	3.7	1.2	80%
NLG (New)	HOSE	29,850	37,135	27/07/2018	748	2,884	19,305	19%	10%	10.4	1.5	5%
PPC (New)	HOSE	18,000	21,136	18/07/2018	1,184	2,812	17,917	21%	15%	7.5	1.2	25%
MSN (New)	HOSE	90,000	80,800	16/07/2018	3,971	3,414	17,461	19%	6%	24.0	4.6	N/A
VCS (New)	HNX	85,000	50,500	05/07/2018	264	4,725	31,579	16%	9%	10.6	1.6	20%
PNJ (New)	HOSE	92,100	94,447	05/07/2018	895	5,519	28,179	25%	18%	17.0	3.0	18%
DHG	HOSE	102,000	106,113	19/06/2018	676	5,751	24,796	25%	17%	21.0	4.3	30%
AAA	HOSE	16,800	22,162	14/06/2018	333	1,993	20,135	15%	6%	11.0	1.1	15-20%
HSG	HOSE	10,400	10,700	14/06/2018	854	2,441	15,461	15%	4%	4.3	0.7	10%
GAS	HOSE	94,000	110,300	05/06/2018	11,463	5,953	24,552	25%	17%	18.5	4.5	40%
DXG	HOSE	25,800	34,600	05/06/2018	1,211	2,447	12,212	26%	12%	13.0	2.6	20%
NKG	HOSE	13,150	21,445	29/05/2018	542	2,555	16,977	17%	7%	5.7	0.9	10%
MPC	UPCOM	38,500	85,134	11/05/2018	769	10,985	71,285	19%	7%	8.0	1.2	N/A
PVS	HNX	18,400	17,025	10/05/2018	633	1,418	21,972	6%	3%	12.0	0.8	5%
NT2	HOSE	26,500	33,800	09/05/2018	816	2,835	16,653	17%	8%	11.9	2.0	30%
ANV	HOSE	17,650	24,333	07/05/2018	218	1,755	11,268	16%	7%	13.9	2.2	N/A
STK	HOSE	14,100	20,500	07/05/2018	135	1,905	12,940	15%	6%	11.0	1.6	N/A
IDI	HOSE	11,250	15,563	20/04/2018	377	2,106	15,089	16%	6%	7.4	1.0	N/A
PVT	HOSE	17,250	26,000	12/04/2018	522	1,856	13,958	14%	14%	14.0	1.9	N/A
VHC	HOSE	74,500	75,798	29/03/2018	648	7,012	43,690	20%	12%	10.8	1.7	20%

* Giá mục tiêu chưa điều chỉnh cổ tức sau ngày báo cáo.

** Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2018 trên mệnh giá.

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.

Đảm bảo phân tích

Mỗi nhân viên phụ trách về phân tích, chiến lược hay nghiên cứu chịu trách nhiệm cho sự chuẩn bị và nội dung của tất cả các phần có trong bản báo cáo nghiên cứu này đảm bảo rằng, tất cả các ý kiến của những người phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đều phản ánh trung thực và chính xác ý kiến cá nhân của họ về những vấn đề trong bản báo cáo. Mỗi nhân viên phân tích, chiến lược hay nghiên cứu đảm bảo rằng họ không được hưởng bất cứ khoản chi trả nào trong quá khứ, hiện tại cũng như tương lai liên quan đến các khuyến cáo hay ý kiến thể hiện trong bản báo cáo này.

Định nghĩa xếp loại

Overweight (OW) =cao hơn thị trường nội địa trên 10%

Neutral (N) =bằng thị trường nội địa với tỷ lệ từ +10%~ -10%

Underweight (UW) =thấp hơn thị trường nội địa dưới 10%.

Not Rated (NR) = cổ phiếu không được xếp loại trong Phú Hưng hoặc chưa niêm yết.

Biểu hiện được xác định bằng tổng thu hồi trong 12 tháng (gồm cả cổ tức).

Miễn trách

Thông tin này được tổng hợp từ các nguồn mà chúng tôi cho rằng đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không chịu trách nhiệm về sự hoàn chỉnh hay tính chính xác của nó. Đây không phải là bản chào hàng hay sự nài khẩn mua của bất cứ cổ phiếu nào. Chứng khoán Phú Hưng và các chi nhánh và văn phòng và nhân viên của mình có thể có hoặc không có vị trí liên quan đến các cổ phiếu được nhắc tới ở đây. Chứng khoán Phú Hưng (hoặc chi nhánh) đôi khi có thể có đầu tư hoặc các dịch vụ khác hay thu hút đầu tư hoặc các hoạt động kinh doanh khác cho bất kỳ công ty nào được nhắc đến trong báo cáo này. Tất cả các ý kiến và dự đoán có trong báo cáo này được tạo thành từ các đánh giá của chúng tôi vào ngày này và có thể thay đổi không cần báo trước.

© Công ty Cổ phần Chứng khoán Phú Hưng (PHS).

Tòa nhà CR3-03A, Tầng 3, 109 Tôn Dật Tiên, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5479

Fax: (84-8) 5 413 5472

Customer Service: (84-8) 5 411 8855

Call Center: (84-8) 5 413 5488

E-mail: info@phs.vn / support@phs.vn Web: www.phs.vn

PGD Phú Mỹ Hưng

Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Quận 7, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 5 413 5478

Fax: (84-8) 5 413 5473

Chi nhánh Quận 3

Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp. HCM

Điện thoại: (84-8) 3 820 8068

Fax: (84-8) 3 820 8206

Chi Nhánh Thanh Xuân

Tầng 1, Tòa nhà 18T2, Lê Văn Lương, Trung Hòa Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Phone: (84-4) 6 250 9999

Fax: (84-4) 6 250 6666

Chi nhánh Tân Bình

Tầng trệt, P. G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp.HCM.

Điện thoại: (84-8) 3 813 2401

Fax: (84-8) 3 813 2415

Chi Nhánh Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Phone: (84-4) 3 933 4566

Fax: (84-4) 3 933 4820

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Phone: (84-31) 384 1810

Fax: (84-31) 384 1801

Bản tin này được cung cấp bởi Phòng phân tích – CTCP chứng khoán Phú Hưng. Tất cả những thông tin đều được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều nhân tố phức tạp và khó dự báo nên quý nhà đầu tư cần tự chịu trách nhiệm về các hoạt động đầu tư của mình.